

Số: 48/2023/QĐST-HNGĐ

Diễn Châu, ngày 14 tháng 03 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 318/2022/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lương Thị H, sinh năm 1995

Địa chỉ: Xóm T, xã H, huyện DC, tỉnh NA

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1985

Địa chỉ: Xóm T, xã H, huyện DC, tỉnh NA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 03 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản nghị nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 03 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị H và anh Nguyễn Văn B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Duy B, sinh ngày 31/03/2015 và Nguyễn Tú U, sinh ngày 24/4/2018 cho anh Nguyễn Văn B được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục.

Chị Lương Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm gặp con chung không ai được cản trở. Nếu chị H lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu

đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh B có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của chị H.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Lương Thị H vì anh Bình không có yêu cầu.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lương Thị H và anh Nguyễn Văn B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Lương Thị H và anh Nguyễn Văn B thỏa thuận chị H là người chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001995, ngày 25/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Châu, tỉnh Nghệ An. Trả lại cho chị H số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014)/.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Diên Châu;
- THADS huyện Diên Châu;
- UBND xã H (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã chết)

Nguyễn Danh Hùng